

TIỆM CẶN KHÁNG CỰ

TÂM ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

Triển vọng tích cực của ngành Nông nghiệp – Thực phẩm cuối 2024 – 2025

Giá gạo xuất khẩu ngày càng tăng và chất lượng càng cải thiện. Thống kê của Tổng cục Hải quan, tính chung 10 tháng đầu năm 2024, xuất khẩu gạo đạt trên 7,75 triệu tấn, tương đương trên 4,86 tỷ USD, giá trung bình 627,19 USD/tấn, tăng 10,13% về lượng, tăng 23,49% về kim ngạch và tăng 12,14% về giá so với 10 tháng năm 2023. Ngoài ra, Chính phủ cũng đã triển khai các chính sách khuyến khích xuất khẩu, hỗ trợ nông dân và đầu tư vào hạ tầng nông nghiệp.

Nhu cầu người tiêu dùng dự báo tăng mạnh, đặc biệt trong dịp lễ Tết quý tới, cùng với sự tăng thu nhập sẽ thúc đẩy mua sắm, góp phần nâng cao doanh thu cho doanh nghiệp.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Xu hướng VN-INDEX ngắn hạn

VN-Index tăng 27,12 điểm trong phiên 05/12 kết phiên ở mức 1.267,53 điểm. Thanh khoản tăng 57,97% so với phiên giao dịch ngày 04/12. Khối ngoại quay lại mua ròng gần 671 tỷ đồng trên HOSE.

Thị trường khả năng dao động quanh vùng 1.260-1.280 trong phiên giao dịch ngày 06/12. Thị trường có phiên giao dịch tích cực với sự bùng nổ thanh khoản và khối ngoại quay lại mua ròng giúp tâm lý nhà đầu tư có phần tích cực hơn, lực cầu vùng giá thấp được kích hoạt giúp dòng tiền có sự lan tỏa mạnh. Tín hiệu tăng vẫn duy trì thể hiện qua các đường MA ngắn hạn. Tuy nhiên VN-Index đã chạm biên dao động ngắn hạn nên vẫn có khả năng chỉ số sẽ giảm nhẹ hoặc giằng co. Vùng hỗ trợ trong phiên là 1.260 điểm và hỗ trợ chủ đạo cho xu hướng tăng là 1.240 điểm.

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

PAN

Khuyến nghị: Theo dõi

TP: 25.800 VND | UPSIDE: +13%

Chiến lược hành động

MUA: NĐT tận dụng những nhịp rung lắc trong phiên để giải ngân từng phần ở những cổ phiếu thu hút được dòng tiền và dư địa tăng đáng kể từ vùng hỗ trợ.

BÁN: NĐT duy trì tỷ trọng hợp lý, xem xét cơ cấu danh mục các mã yếu hơn thị trường chung để bảo vệ lợi nhuận, canh bán chốt lời một phần danh mục khi VN-Index tiến tới ngưỡng kháng cự 1.270 - 1.275 điểm.

Tổng quan thị trường

Thị trường	Giá trị	%Δ
VN-Index		
Đóng cửa	1.267,53	2,19
KLCP (triệu CP)	908,39	57,97
GTGD (tỷ VND)	21.041	51,02
Khớp lệnh	19.193	60,56
Thỏa thuận	1.849	-5,49
HNX-Index		
Đóng cửa	229,60	2,22
KLCP (triệu CP)	88,07	67,11
GTGD (tỷ VND)	1.559,6	67,56
UPCoM		
Đóng cửa	92,95	0,55
KLCP (triệu CP)	52,79	51,29
GTGD (tỷ VND)	970,43	39,75

Diễn biến TTCK Mỹ: Các chỉ số lớn đóng cửa phiên giao dịch thứ năm ở mức thấp hơn, thoái lui khỏi các kỷ lục mà các chỉ số chính đạt được trong phiên trước. Tính từ đầu tuần đến phiên giao dịch thứ Năm, S&P 500 tăng 0,7%, trong khi Nasdaq thiên về công nghệ đã tăng 2,5%. Dow giảm 0,3% trong giai đoạn này.

Thế giới: Ngày 5/12, Tổng thống Pháp Emmanuel Macron đã chấp thuận đơn từ chức của chính phủ do Thủ tướng Michel Barnier đứng đầu sau khi các nghị sĩ phe đối lập "lật đổ" ông trong cuộc bỏ phiếu bất tín nhiệm một ngày trước đó. Ông Barnier mới chỉ đảm nhiệm chức Thủ tướng Pháp từ tháng 9 sau cuộc bầu cử quốc hội sớm hồi tháng 6, với kết quả là không đảng nào giành được thế đa số, trong khi phe cực hữu nắm giữ đủ số phiếu để quyết định sự tồn tại của chính phủ. Cuộc bỏ phiếu bất tín nhiệm ông Barnier diễn ra sau khi ông này quyết định sử dụng các quyền lực đặc biệt theo Hiến pháp để thông qua một phần kế hoạch ngân sách gây tranh cãi mà không có cuộc bỏ phiếu cuối cùng tại quốc hội.

Việt Nam: Ngày 5/12, Ủy ban Nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai cho biết đã có gần 800 trường hợp di dời phục vụ cao tốc Biên Hòa-Vũng Tàu bốc thăm vị trí đất tại 2 khu tái định cư Long Đức và Long Phước. Tại khu tái định cư Long Đức, nhiều hộ đã hoàn thành thủ tục và đang tiến hành xây nhà. Hai khu tái định cư Long Đức và Long Phước có tổng cộng gần 1.900 lô đất; diện tích nhỏ nhất hơn 60m2/lô, lớn nhất trên 260m2/lô. Những lô diện tích nhỏ sẽ cấp cho những trường hợp tái định cư hộ phụ, lô lớn dành cho những gia đình có diện tích đất thổ cư bị thu hồi lớn. Hiện khu tái định cư Long Đức đã hoàn thành xây dựng hạ tầng, người dân sau khi bốc thăm vị trí đất sẽ được ngành chức năng hỗ trợ để nhanh chóng hoàn thành thủ tục xây nhà. Khu tái định cư Long Phước đang xây dựng hạ tầng, đã hoàn thành gần 70% khối lượng công việc, cuối tháng 12/2024 có thể giao đất để người dân xây nhà.

Tỷ giá USD/VND: Tỷ giá tự do giảm về mức 25.395.

Vàng: Giá vàng giảm xuống gần 2.630 USD/ounce vào thứ năm, chịu áp lực từ việc lợi suất trái phiếu kho bạc Hoa Kỳ tăng sau khi số đơn xin trợ cấp thất nghiệp hàng tuần tăng nhẹ, vì thị trường tập trung vào dữ liệu bảng lương phi nông nghiệp sắp tới của Hoa Kỳ để tìm hiểu triển vọng lãi suất của Cục Dự trữ Liên bang.

DIG: Thực hiện ý kiến chỉ đạo Bộ Xây dựng tại Kế hoạch số 4559/KH-BXD, ngày 13/8/2024 về việc thực hiện Kết luận số 1288/KL-TTCTP, Tập đoàn DIC đã xây dựng "Kế hoạch thực hiện Kết luận thanh tra số 1288/KL-TTCTP ngày 20/6/2024 của Thanh tra Chính phủ về việc chấp hành pháp luật trong cổ phần hoá và thoái vốn nhà nước tại Tập đoàn DIC" (Văn bản số 110/KH-DIC Group-HĐQT, ngày 28/8/2024). Tập đoàn DIC đã hoàn thành toàn bộ thủ tục hành chính và nghĩa vụ tài chính liên quan. Trong công văn số 6484/BXD-KHHC ngày 25/11/2024. Bộ Xây dựng nêu rõ: "Tổng công ty DIC đã nghiêm túc triển khai thực hiện Kết luận Thanh tra số 1288/KL-TTCTP của Thanh tra Chính phủ và Kế hoạch thực hiện kết luận thanh tra của Bộ trưởng Bộ Xây dựng". (Trích Mục 3 - Nhận xét, đánh giá việc thực hiện kết luận thanh tra số 1288/KL-TTCTP của Phụ lục "Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện các nội dung kết luận, kiến nghị của Thanh tra Chính phủ tại Kết luận thanh tra số 1288/KL-TTCTP").

HSG: Tập đoàn Hoa Sen mong muốn hợp tác với các tổ chức, công ty, cá nhân có năng lực trên cả nước để phát triển Hệ thống Siêu thị Vật liệu Xây dựng & Nội thất Hoa Sen Home. Tập đoàn Hoa Sen mong muốn hợp tác với các tổ chức, công ty, cá nhân có năng lực trên cả nước để triển khai hệ thống siêu thị Hoa Sen Home, cụ thể như sau: 1. Tìm kiếm đơn vị cho thuê mặt bằng/nhà xưởng để mở tổng kho và cửa hàng cho hệ thống Siêu thị Hoa Sen Home. 2. Tìm kiếm các nhà thầu có năng lực để triển khai thi công xây dựng và nội thất cho hệ thống Siêu thị Hoa Sen Home. 3. Tìm kiếm đối tác cung cấp các sản phẩm thuộc ngành hàng vật liệu xây dựng và nội thất để triển khai phân phối và kinh doanh tại hệ thống siêu thị Hoa Sen Home. Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen (Tập đoàn Hoa Sen) là doanh nghiệp hàng đầu cả nước trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh tôn mạ, Ống thép, Ống nhựa.

Chứng khoán thế giới

Thị trường	Điểm số	%Δ	YTD
SP500	6.075,11	-0,19	27,37
DJIA	44.765,71	-0,55	18,77
Nasdaq	19.700,72	-0,17	31,24
Shanghai	3.368,86	0,13	13,24
Hang Seng	19.560,44	-0,92	14,74

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
Vàng	2.633,12	-0,69	27,66
Dầu WTI	68,40	-0,50	-4,54
Dầu Brent	72,13	-0,41	-6,37
Than	134,00	-0,85	-8,47
Đồng	4,1380	-0,01	6,64
Quặng sắt	106,29	0,20	-22,06
Thép	451,56	-1,46	-18,09

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
DXY	105,72	-0,60	4,28
USD/JPY	150,11	-0,41	6,42
USD/CNY	7,2637	-0,19	1,94
EUR/USD	1,0588	0,75	-4,06
GBP/USD	1,2755	0,43	0,20

Top đột phá khối lượng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
HPG	1.221,59	27,85	4,31
DXG	655,50	17,95	6,85
VIX	369,72	10,35	6,59
SSI	889,93	25,70	6,86
VND	426,56	13,85	4,53

Top giá trị giao dịch (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
HPG	1.221,59	27,85	4,31
SSI	889,93	25,70	6,86
FPT	709,12	148,50	3,48
DXG	655,50	17,95	6,85
VPB	607,97	19,50	2,63

PAN

(HOSE)

Khuyến nghị	Theo dõi
Giá hiện tại (05/12/2024)	22.850
Giá mục tiêu	25.800
Tiềm năng tăng trưởng	13%–16%
Vùng mua	22.200–22.800
Ngưỡng cắt lỗ	<21.400

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

Lũy kế 9 tháng 2024, doanh thu và lợi nhuận sau thuế cho cổ đông Công ty mẹ lần lượt đạt 11.917 tỷ đồng (+32% yoy) và 363 tỷ đồng (+80,6% yoy). Qua đó, PAN đã hoàn thành 84% KH doanh thu và 82% KH LNST.

Thủy sản là lĩnh vực đóng góp nhiều nhất vào tăng trưởng doanh thu khi tăng 56% so với cùng kỳ, thể hiện sự hồi phục trong đơn hàng xuất khẩu của mảng tôm và cá tra trong quý III. Mức tăng trưởng chủ yếu nhờ sản lượng bán tăng.

Mảng nông nghiệp: Mảng nông dược và khử trùng của PAN tiếp tục ghi nhận tăng trưởng ấn tượng, với LNST quý III tăng 36% so với cùng kỳ, nhờ vào hoạt động kinh doanh cốt lõi mạnh mẽ. Quý 4, với nhu cầu cao về vật tư nông nghiệp, PAN đã chủ động tích trữ hàng tồn kho để đảm bảo đáp ứng nhu cầu sản xuất và tiêu thụ.

Cải thiện giống lúa: Mảng giống đã và đang khai thác hiệu quả các sản phẩm bản quyền mới với biên lợi nhuận tốt và tạo điều kiện gia tăng thị phần.

Mảng bánh kẹo: Tăng trưởng 31% lợi nhuận, nhờ vào việc PAN tái cấu trúc danh mục sản phẩm, tập trung vào các sản phẩm bánh tươi và kẹo dẻo có biên lợi nhuận cao, đồng thời quản lý tốt giá nguyên liệu đầu vào. Bên cạnh đó, PAN đã thay đổi cách xử lý vỏ trứng, thay vì bỏ đi 100.000 vỏ mỗi ngày, công ty đã thu gom, xử lý và bán lại cho công ty khác, mang về hàng tỷ đồng mỗi năm.

Tiếp tục đẩy mạnh xuất khẩu: Công ty cũng đã thực hiện một cuộc cải tổ lớn với ngành như điều, chuyển đổi sản xuất từ sản phẩm thô sang hàng GTGT để xuất khẩu. Và hiện nay, sản phẩm này của Công ty đã xuất khẩu thành công sang châu Âu, PAN cũng sắp đưa được hàng lên kệ Walmart.

Thông tin doanh nghiệp

Phân ngành ICB L2	Thực phẩm và đồ uống
Biến động giá 1Y	18.410–25.600
KLGDBQ 10D (CP)	713.890
Vốn hóa (tỷ đồng)	4.773,25
BVPS	23.712
P/E (lần)	8,38
P/B (lần)	1,0
EPS (VND)	2.727,92
SL CPLH (triệu CP)	208,89
Tỷ lệ free-float (%)	65,00
Tỷ lệ sở hữu NĐTNN (%)	18,01
ROA (%)	2,62
ROE (%)	11,76

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

PAN đang tích cực giữ các mốc MA hạn và tích lũy quanh hỗ trợ 22.200 vnd/cp, đồng thời các chỉ báo MFI, RSI đang tiến về vùng an toàn cho tín hiệu mua. Cần quan sát thêm diễn biến thị trường để có điểm mua phù hợp.



Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Đìnhang
Xu hướng tuần	-	Đìnhang
Xu hướng tháng	-	Đìnhang
RSI 14	47,13	Quan sát
MFI	52,54	Mua
MA10	22,64	Mua
MA20	22,79	Mua
MA50	23,51	Quan sát
MA100	23,22	Quan sát

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
Danh mục theo dõi										
1	VRE	Theo dõi	17,8-18,1			20.000	17.000			

Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	LPB	Nắm giữ	31,2-31,7	25/10/2024	31.700	35.000	29.850			5,5%
2	DGC	Nắm giữ	106-108	06/11/2024	107.400	124.000	103.000			0,5%
3	MSN	Nắm giữ	70,4-71,5	11/11/2024	71.300	79.000	67.400			1,1%
4	QNS	Nắm giữ	48,6-49,0	18/11/2024	49.000	55.000	46.400			3,7%
5	PDR	Nắm giữ	20,6-21,0	20/11/2024	19.900	24.000	19.800			2,5%
6	VHC	Nắm giữ	72,6-73,4	21/11/2024	70.500	82.500	69.400			3,4%
7	CTG	Nắm giữ	33,2-33,7	21/11/2024	33.600	36.800	31.900			5,1%
8	VOS	Nắm giữ	14,1-14,8	25/11/2024	14.800	17.000	13.800			8,1%
9	VCG	Nắm giữ	16,8-17,2	25/11/2024	17.500	19.300	16.100			0,6%
10	HPG	Nắm giữ	25,6-26,0	25/11/2024	26.000	29.600	24.500			2,7%
11	VNM	Nắm giữ	63,3-64,0	26/11/2024	64.400	72.200	60.500			-1,7%
12	KBC	Nắm giữ	27,1-27,6	27/11/2024	27.500	31.500	26.000			1,8%
13	CMG	Nắm giữ	52,8-54	28/11/2024	53.800	63.800	50.700			5,6%
14	TNG	Nắm giữ	24,7-25,0	02/12/2024	24.900	28.500	23.700			-1,2%
15	CTD	Nắm giữ	65,8-67,0	03/12/2024	66.500	76.000	63.100			0,0%
16	PLX	Nắm giữ	39,2-40	03/12/2024	39.500	45.000	37.800			2,0%
17	PNJ	Nắm giữ	92,8-93,5	04/12/2024	93.500	108.000	88.600			0,7%

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
Danh mục theo dõi										
1	VRE	Theo dõi	17,8-18,1			20.000	17.000			

Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	LPB	Nắm giữ	31,2-31,7	25/10/2024	31.700	35.000	29.850			6,3%
2	DGC	Nắm giữ	106-108	06/11/2024	107.400	124.000	103.000			2,4%
3	MSN	Nắm giữ	70,4-71,5	11/11/2024	71.300	79.000	67.400			3,4%
4	QNS	Nắm giữ	48,6-49,0	18/11/2024	49.000	55.000	46.400			4,3%
5	PDR	Nắm giữ	20,6-21,0	20/11/2024	19.900	24.000	19.800			9,5%
6	VHC	Nắm giữ	72,6-73,4	21/11/2024	70.500	82.500	69.400			4,3%
7	CTG	Nắm giữ	33,2-33,7	21/11/2024	33.600	36.800	31.900			8,3%
8	VOS	Nắm giữ	14,1-14,8	25/11/2024	14.800	17.000	13.800			7,4%
9	VCG	Nắm giữ	16,8-17,2	25/11/2024	17.500	19.300	16.100			2,9%
10	HPG	Nắm giữ	25,6-26,0	25/11/2024	26.000	29.600	24.500			7,1%
11	VNM	Nắm giữ	63,3-64,0	26/11/2024	64.400	72.200	60.500			-0,2%
12	KBC	Nắm giữ	27,1-27,6	27/11/2024	27.500	31.500	26.000			4,4%
13	CMG	Nắm giữ	52,8-54	28/11/2024	53.800	63.800	50.700			5,9%
14	TNG	Nắm giữ	24,7-25,0	02/12/2024	24.900	28.500	23.700			1,6%
15	CTD	Nắm giữ	65,8-67,0	03/12/2024	66.500	76.000	63.100			1,4%
16	PLX	Nắm giữ	39,2-40	03/12/2024	39.500	45.000	37.800			2,8%
17	PNJ	Nắm giữ	92,8-93,5	04/12/2024	93.500	108.000	88.600			2,7%
18	NTP	Nắm giữ	60,3-62,6	05/12/2024	62.700	72.000	58.400			2,1%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	FPT	Chốt lời	118,0-124,0	06/8/24	120.000	149.000	113.000	18/10/24	137.700	14,2%
2	QNS	Chốt lời	47-47,7	23/9/2024	48.000	54.500	45.000	18/10/24	49.700	3,1%
3	PAN	Chốt lời	23,4-23,6	04/10/2024	23.000	26.000	22.300	18/10/24	24.400	6,5%
4	DGW	Cắt lỗ	45,0-46,0	17/10/2024	45.600	51.400	43.200	22/10/24	45.300	-0,7%
5	VHC	Chốt lời	69,5-70,3	09/10/2024	70.500	78.200	67.000	24/10/24	72.900	3,4%
6	KBC	Cắt lỗ	27-27,6	18/10/2024	27.500	33.300	25.900	24/10/24	26.400	-4,0%
7	CTD	Chốt lời	63,2-64,2	21/10/2024	63.400	70.000	60.600	24/10/24	67.800	6,9%
8	SAB	Cắt lỗ	55,6-57,2	26/9/2024	57.500	65.000	53.800	25/10/24	56.000	-2,6%
9	IDC	Chốt lời	55-55,7	23/10/2024	53.800	63.800	52.650	05/11/24	55.700	3,5%
10	HAH	Chốt lời	41,2-42	28/10/2024	42.000	46.800	39.500	08/11/24	46.500	10,7%
11	MWG	Chốt lời	63,1-63,7	16/10/2024	64.300	69.300	60.300	11/11/24	65.000	1,09%
12	VGI	Chốt lời	69,0-72,0	06/11/2024	72.000	82.700	67.000	11/11/24	89.500	24,3%
13	TCB	Cắt lỗ	24,2-24,6	17/10/2024	24.100	26.600	23.200	12/11/24	23.400	-2,9%
14	SZC	Chốt lời	37,6-38,3	23/10/2024	38.100	42.500	36.400	12/11/24	42.700	12,1%
15	HDG	Chốt lời	26,0-27,0	06/11/2024	27.550	31.000	25.200	12/11/24	28.600	3,8%
16	VCI	Chốt lời	35-35,5	31/10/2024	34.300	41.200	33.500	14/11/24	34.700	1,2%
17	DBC	Chốt lời	27,4-28	31/10/2024	27.700	32.000	26.300	14/11/24	28.000	1,1%
18	NKG	Cắt lỗ	20,8-21,2	08/11/2024	21.050	24.000	19.900	14/11/24	20.000	-1,2%
19	DRI	Chốt lời	11,8-12,0	21/11/2024	11.800	13.800	11.200	26/11/24	12.800	8,5%
20	DPM	Chốt lời	34,3-34,7	11/11/2024	33.400	37.400	32.800	27/11/24	36.600	9,6%
21	POW	Chốt lời	11,2-11,5	21/11/2024	11.300	13.000	11.000	04/12/24	12.650	11,9%

Email: research@lpbs.com.vn

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://www.CongTyCoPhanChungKhoanLPBank(lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.